

(Đề thi gồm 04 trang)

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

(**Lược phần đầu:** Nhân vật tôi kể về chuyện gia đình mình, “người ba” lấy người vợ đầu - nhân vật “dì” - không được bà nội đồng ý nên ra ở riêng trên một con thuyền lênh đênh trên sông. Khi đứa con bị ngã xuống sông chết đuối, “người ba” bỏ người vợ đó, về nhà lấy nhân vật “má tôi” theo sắp xếp của bà nội rồi sinh ra nhân vật “tôi”. Tuy nhiên ông vẫn nhớ về người vợ cũ nên lúc nào cũng thẫn thờ ra sông, còn người vợ cũ thì cấm sào neo ghe ở ngã ba sông trước nhà chồng cũ ngó mong hoài. Nhân vật “má tôi” giận hờn, buồn phiền mãi vì mẹ chồng đã để chồng cưới mình nhưng không có tình yêu. Sau đó, “má tôi” thấy mẹ chồng bút rứt cũng không tỏ ra phiền muộn nữa, cốt để an ủi lúc cuối đời. Khi mẹ chồng vừa khuất, nhân vật “má tôi” quyết định gặp “đối thủ” một lần, chỉ định nhìn vậy thôi, chưa biết làm gì mà cũng không biết làm gì người ta, nhưng chắc chắn phải bảo người ta buông tha chồng mình, không neo ghe trước nhà nữa).

(...) “Họ ngồi đối mặt với nhau. Má tôi thấy lòng mình bình lặng lạ lùng, hồi ngồi dựng cái cảnh gặp mặt này, cứ tưởng là phải làm một cái gì ghê gớm lắm. Có thể vì người đàn bà của ba tôi hiện lên rất hiền, dì mặc chiếc áo cộc tay màu cau khô ở trong, khoác thêm chiếc áo bà ba ở ngoài, mỏng te, nhiều mụn vá. Tóc đã bạc nhiều, lơ thơ vài cọng rủ xuống mặt. Sương gió đã làm cho khuôn mặt dì đen sạm, nhăn nheo. Má tôi nghĩ thầm trong bụng: "Xấu hơn mình nhiều". Má tôi sợ cứ nhìn chăm chăm người ta hoài cũng không phải nên má ngó lơ chỗ khác. Đồ vật trên ghe món nào cũng nhỏ nhắn, tuềnh toàng. (...) Má tôi hỏi:

- Chị đi ghe một mình à, một mình cũng được sao?
- Dà, cũng được, chị.
- Ủa, chồng chị đâu?
- Dà, dì bối rối, ành... đi xa lắm.
- Còn chồng tôi thì theo vợ bé mất rồi, má tôi nói luôn.

Dì nhìn sưng má, dường như để xem xem nổi đau mắt chồng của má với dì có giống nhau. Hồi lâu, dì chợt cúi mặt:

- Uống trà, chị, hoàn cảnh của chị cũng buồn thiệt. Nhưng thể nào rồi ảnh cũng quay về. Thiệt đó chị, đa số đàn ông đều tốt.

(...) Sát bên hông dì, dưới tấm vải trắng thêu dở là hai xấp quần áo cũ, người lớn có, trẻ con có được xấp ngay ngắn, nhưng hết thấy đều cũ kỹ, bạc màu. Má tôi vọt miệng:

- Ủa, chị có cháu nhỏ à?

Sau này, má tôi nói, đó là cái câu tàn độc nhất mà má lỡ miệng đánh ngay vào nổi đau của dì. Dì nhìn trân trân vào ngọn đèn, cái nhìn đau nặng. "Con bé Phước nhà tôi vô phước lắm chị à, tại tôi không cẩn thận nên cháu vừa mới biết bò đã té sông, trôi mất. Cũng mười mấy năm rồi, bây giờ nó còn sống, chắc tôi thêu gối cưới cho nó cũng vừa. (...) Mớ đồ này tôi cất lâu rồi, sợ mốc, cứ mấy tháng là tôi đem ra giặt lại, của con bé con tôi có, của chồng tôi có. Chồng tôi... tôi chỉ còn giữ lại bao nhiêu đây thôi. Chị coi, tôi khùng hôn, không giặt thì không được mà giặt hoài, tới hơi chồng cũng bay, tôi cũng quên mất rồi...".

Dì cười quay quắt. Má tôi chút nữa đã bật khóc, bà cố nén nghẹn ngào:

- Đàn bà mình sao khổ vậy?

Tiếng gà gáy xa xa, con nước đêm nay mau lớn quá, mới đây thôi đã ngập nửa cây sào neo ghe rồi. Lúc này, nước lớn không nghe bìm bịp kêu, mà nhờ không có, chứ nghe bìm bịp kêu càng buồn nữa. Má tôi ngồi bình tâm lại, vậy thì mình nhỏ nhen gì mà giành với người ta chút này nữa. Năm này qua năm khác mình được sống chung với ảnh, ban ngày ngoài ruộng, ban đêm chung giường. Ngó mặt nhau ăn cơm, ngủ cũng đầu mặt lại ngủ... Còn người ta, nhớ thương đứt ruột, có thể chạy ào lại để gặp nhau nhưng vì lương tâm không làm được, đành ngồi đây ngó lên, ngồi ở trên ngó xuống. Đau lắm chớ. Má tôi nhìn ra ngoài trời, vẫn còn khuya lắm, nhưng đã thấy mấy chiếc xuồng đi chợ sớm lướt qua, tiếng mái chèo quẫy chũm trên mặt sông ngọt, nhẹ, cứ tưởng từng lát nước xếp lên nhau như những lát đất cày. Dường như trời bớt gió nhiều rồi. Dì nghiêng đầu ra ngó trời, chừng như nuốt tiếc, thảng thốt:

- Trời đất, đêm qua lẹ thiệt. Chắc tôi phải đi bây giờ.

- Sớm vậy sao?

- Dạ, tôi thường đi... trước lúc người ta thức...

- Tại tôi nhiều chuyện làm chị thêu không xong...

- Không, người đàn bà cười, nét mặt thốt nhiên buồn bã, tôi thuê cho hết đêm, xong rồi lại tháo chỉ ra thôi, tôi sợ, nếu không làm gì, tôi... tôi sẽ nhớ chồng con tôi rồi mắc... khóc, cảm lòng không được. Mà, đàn ông chịu cực khổ nhiều lắm rồi, lấy nước mắt trối buộc họ nữa, tội họ lắm, chị à.

Vậy rồi hai người chia nhau đi. Ghe nổ máy rồi, khói xịt toi bời, dì còn dặn lại: "Nếu anh có quay về, chị đừng giận anh ghen. Người ta có đi đâu làm gì thì cũng thương mình chị thôi". Má tôi không nói, quay đi và khóc.

Tháng sau, má tôi quyết định gom mớ của cải cả nhà có được ra chợ, mua cái nhà. Ba tôi biết chút ít nghề mộc nên nhận đóng tủ, bàn ghế ở nhà, má tôi chiên đậu hũ bỏ mỡ, chị tôi mở tiệm may, tôi vào đại học. Mọi thứ được sắp đặt lại, mới mẻ, gọn ghẽ. Má tôi bắt ba phải xa sông, nhưng chính bà cũng biết, những dòng nhớ vẫn tiếp tục chảy mãi trong hồn ông. Má tôi cũng không kể với ba cái đêm gặp "tình địch" ấy, nhưng mãi mãi, mỗi khi cả nhà ngồi ăn cơm, tim má lại hiện lên hình ảnh cái rổ úp chén đan bằng nan tre đã xin màu, trên đó có cái đĩa, cái tô và ba cái chén, ba đôi đũa như thuở người đàn bà trên ghe còn nguyên một gia đình.

... Bây giờ má tôi muốn gặp dì, nhưng lâu quá, chờ hoài không thấy dì ghé lại đậu ngoài bến như ngày xưa, đã mười mấy năm rồi, không biết có biến cố gì không. Chỉ tội má tôi tảo tần kiếm cho kỳ được. Tôi hỏi má tìm làm gì, má tôi nói để cho hai người gặp lại, coi thần trí ba mày có đỡ hơn không. Rồi thì ba tôi cũng mỗi morn nằm xuống trên mảnh vườn của nội tôi, bình yên. Má tôi vẫn không ngừng tìm kiếm dì, hỏi để làm gì, má tôi nói để cho dì hay và nói với dì, nếu sống mà không gần được chừng nào chết, mời dì lên nằm trên đất vườn tôi.

Đó là nỗ lực cuối cùng má tôi làm để chấm dứt cái cảnh ba nằm bên má mà hồn vẫn hướng về những dòng sông miền man chảy.”

(Trích *Dòng nhớ* - Nguyễn Ngọc Tư)

CHÚ THÍCH:

1. Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976 tại Đầm Dơi, Cà Mau. Bà là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Bà thường viết về những điều gần gũi nhất trong cuộc sống, những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi với một giọng văn đậm chất Nam bộ.

2. Tác phẩm “Dòng nhớ” in trong tập truyện “Cánh đồng bất tận” (2005), gồm 13 truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 : Xác định ngôi kể của đoạn trích trên.

Câu 2: Đoạn văn “*Má tôi ngồi bình tâm lại, vậy thì mình nhỏ nhen gì mà giành với người ta chút này nữa. Năm này qua năm khác mình được sống chung với anh, ban ngày ngoài ruộng, ban đêm chung giường. Ngó mặt nhau ăn cơm, ngủ cũng đầu mặt lại ngủ...*” thuộc kiểu lời văn nào?

Câu 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: *Rồi thì ba tôi cũng mỗi mòn nằm xuống trên mảnh vườn của nội tôi, bình yên.*

Câu 4: Theo anh/chị, vì sao sau khi gặp nhân vật “đi”, “má tôi” lại “*không nói, quay đi và khóc*” ?

Câu 5: Truyện không kết thúc ở cuộc chia tay giữa hai người phụ nữ mà kể tiếp chuyện nhân vật “má tôi” đi tìm người vợ cũ của chồng suốt mười mấy năm với “*nỗ lực cuối cùng ... để chấm dứt cái cảnh ba nằm bên má mà hồn vẫn hướng về những dòng sông miền man chảy.*”. Anh/chị hãy nêu ý nghĩa phần kết thúc của tác phẩm?

II. VIẾT (16.0 điểm)

Câu 1 (6.0 điểm) Nghị luận xã hội

Từ tác phẩm *Dòng nhớ* của Nguyễn Ngọc Tư, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của sự đồng cảm trong cuộc sống.

Câu 2 (10.0 điểm) Nghị luận văn học

Trong cuộc trò chuyện với PGS. TS Phan Huy Dũng, nhà phê bình Hoàng Đăng Khoa cho rằng: “*Văn chương giúp người ta nhìn sâu hơn vào đời sống, sống sâu hơn với đời*”. Bằng việc phân tích đoạn trích trên được rút từ truyện ngắn “Dòng nhớ” của Nguyễn Ngọc Tư, anh/chị hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

--- HẾT ---

Thời gian : 150 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm 05 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		4,0
	1	Ngôi kể thứ 1	0,5
	2	Lời văn nửa trực tiếp.	0,5
	3	Phép chêm xen: <i>Bình yên</i> - Tác dụng: Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt; Nhấn mạnh sự thanh thản bình yên khi ba nằm xuống trên mảnh vườn của nội.	1,0
	4	Sau khi gặp nhân vật “đi”, nhân vật “má tôi” “ <i>không nói, quay đi và khóc</i> ” là bởi “má tôi” đã thấu nỗi khổ đau của “đi” và người chồng, đồng cảm sâu sắc với số phận của người phụ nữ .	1,0
	5	Ý nghĩa kết thúc của tác phẩm: Truyện kết thúc bằng nỗ lực của nhân vật “má tôi” đi tìm người vợ cũ của chồng suốt mười mấy năm với “ <i>nỗ lực cuối cùng ... để chấm dứt cái cảnh ba nằm bên má mà hồn vẫn hướng về những dòng sông miền man chày.</i> ” - Về nghệ thuật: Đây là một kết thúc mở - kết thúc bi kịch, gợi sự băn khoăn, day dứt và dòng suy tưởng ở người đọc. - Về nội dung:	1,0

		+ Khắc họa kiếp sống đau khổ, không trọn vẹn của tất cả những nhân vật trong truyện. + Thể hiện vẻ đẹp của nhân vật má tôi: vẻ đẹp của sự cảm thông, lòng nhân ái, vị tha của con người. Đó cũng là vẻ đẹp của những con người Nam Bộ, luôn phóng khoáng và đậm tình người.	
II	VIẾT		16,0
	1	Từ tác phẩm <i>Đòng nhớ</i> của Nguyễn Ngọc Tư, anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của sự đồng cảm trong cuộc sống.	6,0
		<i>a. Xác định được về hình thức, dung lượng của đoạn văn.</i> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp; song hành hoặc móc xích.	0,5
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>ý nghĩa của sự đồng cảm trong cuộc sống.</i>	0,5
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề cần nghị luận</i> Xác định được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề cần nghị luận, sau đây là một số gợi ý: - Sơ lược về nội dung truyện, rút ra ý nghĩa từ tác phẩm: sự đồng cảm trong cuộc sống. - Giải thích khái niệm : sự đồng cảm trong cuộc sống. - Bàn luận: + Biểu hiện của sự đồng cảm trong cuộc sống như thế nào? + Vì sao cần có sự đồng cảm trong cuộc sống? + Cần phải làm gì để có được sự đồng cảm trong cuộc sống? – <i>Mở rộng, nâng cao</i>, rút ra bài học nhận thức.	3,5

	(HS kết hợp dẫn chứng phù hợp trong quá trình viết đoạn văn)	
	<i>d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng.	0,5
	<i>đ. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Biết vận dụng kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn; lời văn có giọng điệu, hình ảnh.	0,5
2	Trong cuộc trò chuyện với PGS. TS Phan Huy Dũng, nhà phê bình Hoàng Đăng Khoa cho rằng: “<i>Văn chương giúp người ta nhìn sâu hơn vào đời sống, sống sâu hơn với đời</i>”. Bằng việc phân tích đoạn trích trên được rút từ truyện ngắn “Dòng nhớ” của Nguyễn Ngọc Tư, anh/chị hãy làm sáng tỏ nhận định trên.	10,0
	a. Xác định được yêu cầu và cách làm kiểu bài: nghị luận về ý kiến bàn về văn học.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: bằng việc phân tích đoạn trích tác phẩm <i>Dòng nhớ</i> của Nguyễn Ngọc Tư, làm rõ chức năng to lớn của văn học: chức năng nhận thức và chức năng giáo dục.	0,5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng phải từ những trải nghiệm về văn học, biết vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp	8,5

		chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận. Cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: * Giải thích và bàn luận(3đ) - <i>“Văn chương giúp người ta nhìn sâu hơn vào đời sống”</i>: Văn chương giúp người đọc khám phá, tìm hiểu hiện thực khách quan một cách chi tiết, cụ thể, sâu sắc. + Văn học là tấm gương phản chiếu chân thực, sinh động đời sống. + Qua tác phẩm văn học, độc giả có thể phá vỡ giới hạn không gian, thời gian để tìm hiểu cuộc sống ở những thời đại và vùng miền khác nhau nhờ vậy mà hiểu biết phong phú hơn về hiện thực. + Văn học đi sâu khám phá mọi góc khuất của đời sống một cách nhanh nhạy, có khả năng dự báo, phân tích, lí giải hiện thực. Nhờ thế văn học giúp người đọc có cái nhìn cụ thể, sâu sắc về cuộc sống xung quanh. - <i>“ Văn chương giúp người ta ... sống sâu hơn với đời”</i>: Văn chương giúp con người sống trọn vẹn, sâu sắc, có ý nghĩa hơn. + Từ những nhận thức về hiện thực do tác phẩm mang lại, văn chương tác động mạnh mẽ tới tư tưởng, tình cảm của con người, giúp ta có cách ứng xử nhân văn hơn. + Văn chương bồi đắp tâm hồn ta tốt đẹp hơn để sống ý nghĩa hơn: rèn giũa cho ta sự nhạy cảm, tinh tế, biết đấu tranh bảo vệ những điều tốt đẹp, sống có trách nhiệm, yêu thương... => Ý kiến khẳng định chức năng to lớn của văn học: chức năng nhận thức và chức năng giáo dục. * Phân tích, chứng minh: (4,5đ) - <i>Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm..</i> - <i>Truyện ngắn “Dòng nhớ” giúp ta nhìn sâu vào đời sống: nhận thức sâu sắc về những phẩm chất tốt đẹp của người lao động</i>	
--	--	--	--

		+ Nhân vật “má tôi”: bà đồng cảm, thấu hiểu, sẻ chia, xót thương cho nỗi khổ đau của chồng, của “tình địch” mình: <i>“Còn người ta, nhớ thương đứt ruột, có thể chạy ào lại để gặp nhau nhưng vì lương tâm không làm được, đành ngồi đây ngó lên, ngồi ở trên ngó xuống. Đau lắm chứ”</i>. Để cho chồng và người vợ trước không còn ngóng trông đôi về nhau, bà quyết định chuyển nhà lên chợ, để chồng xa sông mà quên người cũ nhưng bà biết những dòng nhớ vẫn <i>“tiếp tục chảy miên man trong lòng ông”</i>. Rồi khi chồng mất, bà cất lực đi kiếm tìm “tình địch” ròng rã suốt mười mấy năm chỉ để thực hiện nỗ lực cuối cùng cho ấm lòng người quá cố, cho chấm dứt cái cảnh ông nằm bên bà mà lòng cứ hướng về sông. + Nhân vật “di”: dù có cuộc đời “ba chìm, bảy nổi”, thiếu thốn về vật chất – “chiếc áo bà ba mỏng te, nhiều mụn vá” “tóc đã bạc nhiều, lơ thơ...”, “khuôn mặt đen sạm, nhăn nheo”, “đồ đạc món nào cũng nhỏ nhắn, tuềnh toàng” nhưng với sẻ chia, đồng cảm với chồng cũ: không muốn lấy nước mắt, nỗi khổ của mình để làm khó chồng cũ. + Hình ảnh người chồng- nhân vật “ba tôi”: đồng cảm với nỗi bất hạnh của người vợ cũ nên lúc nào cũng thần thờ nhìn ra sông. Nhưng “ba tôi” mặc dù nhớ thương người cũ nhưng cũng chôn chặt day dứt trong lòng, không muốn có lỗi, làm khổ vợ con của mình. - Truyện “Dòng nhớ” giúp ta sống sâu hơn với đời, bồi đắp tâm hồn ta tốt đẹp hơn. + Biết trân trọng, yêu mến hạnh phúc bình dị đời thường. + Sống giàu tình thương, biết sẻ chia đồng cảm với mọi người xung quanh... + Biết cảm thông với những số phận trái ngang, éo le trong cuộc sông. - Đặc sắc nghệ thuật trong truyện “Dòng nhớ” + Tạo tình huống đặc sắc, bất ngờ, làm nổi bật tính cách và số phận của từng nhân vật trong truyện.	
--	--	---	--

	+ Nhân vật được khắc họa qua ngôn ngữ đối thoại và độc thoại nội tâm, tạo điều kiện đi sâu khám phá tâm lí nhân vật, xây dựng được chi tiết đặc sắc. + Ngôn ngữ kể chuyện giản dị, sinh động, đậm chất Nam Bộ. + Giọng điệu trầm lắng, da diết gợi nỗi đau xót, buồn thương thấm thía trong lòng các nhân vật. * Bình luận, mở rộng: (1đ) - Ý kiến trên đã khẳng định đúng đắn những chức năng quan trọng, cốt lõi của văn chương. - Ý kiến trên như một lời nhắc nhở, một gợi ý cho cả người đọc và người sáng tác: + Với nhà văn: muốn tác phẩm có thể tác động tới nhận thức, tâm hồn người đọc, nhà văn cần đi giữa cuộc đời, bén rễ với cuộc đời để phản ánh chân thực cuộc sống; bản thân tác giả cần có tư tưởng tích cực, trách nhiệm. + Với người đọc: Khi tiếp nhận tác phẩm nên đắm mình thực sự vào tác phẩm, lắng nghe sự xung động, đổi thay trong nhận thức, tình cảm của chính mình. Ngoài ra, bạn đọc cần phát hiện thêm các giá trị khác của tác phẩm như giải trí, thẩm mĩ...	
	<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản	0,25
	<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm		20,0

